

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/KDTM-ST
Ngày: 20 - 4 -2021
V/v “*Tranh chấp hợp đồng mua bán
hàng hóa*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH B**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Hợp
2. Ông Phạm Ngọc Đông

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Hạnh - *Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh B tham gia phiên tòa:* Ông Trần An Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2020/TLST- KDTM ngày 06 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “ Hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-KDTM ngày 25 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Hiếu N

Địa chỉ: 310 Quang Trung, thị trấn P, huyện T, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phùng Ngọc Q, sinh năm: 1958

Địa chỉ: 206 Phan Đình P, thị trấn P, huyện T, tỉnh B. (Theo Văn bản ủy quyền ngày 13/10/2020). Có mặt.

Bị đơn: Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ

Địa chỉ: D25 đường Nguyễn M, phường N, thành phố Q, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Nguyên Phương L - Giám đốc Công ty (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N: Ông Phùng

Ngọc Q - Người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 02/01/2017 Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N do ông Nguyễn Quang H - Làm Giám đốc đại diện có ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa (Cát xây dựng) số: 01/2017/HĐMB với Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ do bà Hoàng Nguyên Phương L - Làm Giám đốc Công ty đại diện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng mua bán cát xây dựng thì hàng tháng hai bên đều lập biên bản đối chiếu công nợ. Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ cũng thanh toán một phần cho Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N. Tính đến tháng 01/2020 hai bên đã thực hiện xong hợp đồng. Ngày 31/01/2020 hai bên lập biên bản đối chiếu công nợ xác nhận: Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ còn nợ Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N số tiền là 2.632.344.531 đồng. Mặc dù Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N đã đòi nợ nhiều lần nhưng Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ không trả.

Ngày 25/8/2020 Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N có Văn bản yêu cầu Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ thanh toán nợ nhưng Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ không phản hồi, không có ý kiến gì về việc thanh toán công nợ.

Nay Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N yêu cầu Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ **phải có nghĩa vụ trả số tiền mua Cát còn nợ 2.632.344.531 đồng và tiền lãi** chậm trả theo thỏa thuận tại điều 3 của Hợp đồng số 01/2017/HĐMB ngày 02/01/2017 trên số nợ gốc theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS, kể từ ngày hai bên lập biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/01/2020 cho đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm.

Bị đơn Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ: Bà Hoàng Nguyên Phương L – Là người đại diện theo pháp luật của Công ty, Tòa đã tổng đạt Thông báo hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên Thẩm phán đã vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không chấp hành theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Hiếu N.

- Buộc Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ phải có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N 2.632.344.531 đồng và tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ - Người đại diện theo pháp luật bà Hoàng Nguyên Phương L – Giám đốc Công ty là bị đơn trong vụ án Tòa đã tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Giữa Công TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N và Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ có thỏa thuận ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa về việc mua bán cát xây dựng số: 01/2017/HĐMB ngày 02/01/2017. Trong quá trình thực hiện hợp đồng mua bán cát xây dựng thì hàng tháng hai bên đều lập biên bản đối chiếu công nợ. Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ cũng đã thanh toán một phần cho Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N. Tính đến tháng 01/2020 hai bên đã thực hiện xong hợp đồng. Ngày 31/01/2020 hai bên lập biên bản đối chiếu công nợ xác nhận: Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ còn nợ Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N số tiền là 2.632.344.531 đồng. Mặc dù Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N đã đòi nợ nhiều lần nhưng Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ không trả. Ngày 25/8/2020 Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N có Văn bản yêu cầu Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ thanh toán nợ nhưng Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ không thanh toán mà kéo dài đến nay. Quá trình làm việc Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ cố tình không đến Tòa làm việc.

[2.1] Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N yêu cầu Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ **phải có nghĩa vụ trả số tiền mua Cát còn nợ 2.632.344.531 đồng và tiền lãi** chậm trả theo lãi suất thỏa thuận tại điều 3 của Hợp đồng số 01/2017/HĐMB ngày 02/01/2017) trên số nợ gốc. Kể từ ngày hai bên lập biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/01/2020 cho đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm.

Xét thấy: Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền mua bán cát xây dựng. Hơn nữa trong quá trình Tòa làm việc Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ cố tình không đến Tòa, không cung cấp tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình. Như vậy có căn cứ xác định Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ còn nợ Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N **2.632.344.531 đồng về khoản tiền mua cát xây dựng theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/01/2020 là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại các Điều 24, Điều 50, khoản 1 Điều 55 của Luật Thương mại nên được HĐXX chấp nhận.**

[2.2] Đối với yêu cầu tính lãi của số tiền **2.632.344.531 đồng** nhận thấy: Theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/01/2020 thì ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại điều 3 của Hợp đồng số 01/2017/HĐMB ngày 02/01/2017 là ngày 01/02/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm (20/4/2021) là 14 tháng 19 ngày. Tại phiên Tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty

TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N yêu cầu tính lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 là 10%/năm tương ứng với 0,83%/tháng là có căn cứ và phù hợp theo quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận. Như vậy tiền lãi được tính như sau:

$2.632.344.531 \text{ đồng} \times 14 \text{ tháng} \times 0,83\% / \text{tháng} = 319.716.000 \text{ đồng}$

Như vậy tổng cộng Công ty cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Hiếu N cả gốc và lãi là 2.952.061.000 đồng.

[3] Về án phí: Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Ý kiến đề nghị của đại diện viện kiểm sát về nội dung vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 24, Điều 50, khoản 1 Điều 55 của Luật Thương mại; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử :

1. Buộc Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N 2.952.061.000 đồng (*Hai tỷ, chín trăm năm mươi hai triệu, không trăm sáu mươi một ngàn đồng*).

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty Cổ phần phát triển Nông Lâm Bình Đ **phải nộp: 91.041.000 đồng** (*Chín mươi một triệu, không trăm bốn mươi một ngàn đồng*).

- Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu N **được trả lại 42.323.000 đồng** (*Bốn mươi hai triệu, ba trăm hai mươi ba ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008556 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q.

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hương